

Lần Đào Thoát Ở HOÀNG SA

HQ Tr/Úy Nguyễn Đông Mai

Sau gần 21 năm xa quê hương, tháng 3 năm 1996 tôi về thăm Mẹ tôi và anh chị em tôi ở Nha Trang. Khi trở lại Mỹ, tôi không quên mang theo tập hồi ký Lần Đào Thoát Ở Hoàng Sa mà tôi đã viết khi còn nằm ở bệnh-viện Đà Nẵng. Mẹ tôi đã cất kỹ tập hồi ký này nên đã không bị đốt theo Văn Bằng Tốt Nghiệp Võ Bị của tôi. Nay Mẹ tôi không còn, nhưng Mẹ vẫn mãi bên tôi như tập hồi-ký này mà tôi đã nâng niu như một bảo vật. Trong không khí của mùa Xuân hôm nay tôi xin gởi đến quý vị những hình ảnh của trận hải chiến đầu tiên và cũng là cuối cùng của Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa và Trung Cộng tại Hoàng Sa.

Chiều 18/01/1974:

Con tàu mang số bù vẫn lầm lũi lướt sóng với cấp phỏng định 083 kể từ khi ra khỏi tầm hoạt động của đài kiểm báo 102 đêm qua. Chiều nay lên nhận phiên, tôi hơi mệt. Hồi trưa phải lo cho các ban tiếp tục sơn phết phần còn lại của chiến hạm kể cả hai hầm máy tả và hữu để chuẩn bị thanh tra sau chuyến công tác khi về tới Sài Gòn, nên tôi không chợp mắt được giây phút nào. Với vận tốc phỏng định 10 nơ (knots) một giờ, có lẽ tàu sẽ đến Hoàng Sa trong ca (quart) của mình và thời điểm phỏng định là 18:00H 18/01/74. Với tầm hoạt động của chiếc SPS-53, các đảo có thể nhận thấy trên màn ảnh ra-đa khoảng 16:30H là tối đa. Thế nhưng đến 16:30H, rồi 17:00H trôi qua, nhân viên đi ca ở CIC báo lên đài chỉ huy vẫn chưa thấy. Đến 17:30H mới thấy một vài vệt mờ trên màn ảnh ra-đa với

khoảng cách 26 hải lý. Giờ này tôi mới xác định được vị trí của chiến hạm mình. Sánh với route vẽ, con tàu nằm bên mặt đường chừng 6 hải lý. Nhưng HPA của Hoàng Sa báo cho HQ4 lúc ấy tôi vẫn báo cáo là 18:OOH/18/01/74 như ban đầu. Sau khi bàn giao ca lại cho Trung Úy Vũ Văn Bang xong, khoảng chừng 18:00H, bằng viễn vọng kính tôi có thể nhìn thấy được hình dáng của những chiến hạm khác cùng hòn đảo gần nhất là hòn Money ở hướng 2 giờ. Sau đó tôi và Thiếu Úy Huân (SQ/Phụ tá Trưởng phiên) mới đi ăn tối. Cho đến giờ phút này, với mấy miếng mứt và ít hạt dưa trong đĩa, tôi cùng Huân bên tách trà đậm với điều Capstan trong tay, vẫn tươi cười thoải mái chuyện trò, chưa một điềm con con nào báo trước rằng mai đây chúng tôi sẽ vĩnh viễn xa nhau. Chúng tôi sau đó ai về phòng nấy để chuẩn bị ca sáng hôm sau.

Ngày 19/01/74:

Chưa chợp mắt được bao lâu, thì tất cả sĩ quan được đánh thức ra họp ở bàn ăn (carré) sĩ quan theo lệnh của Hạm Phó Nguyễn Thành Trí. Bảy giờ là 02:00H sáng. Hạm-phó cho biết theo tinh thần công điện vừa nhận được, phần thiệt hại có thể về ta hết 80% tới 90%, bởi chúng ta không được khai hỏa trước, chỉ được nổ súng khi bị chiến hạm địch nổ trước. Sau câu nói này, tôi không thể không đặt lại vấn đề khai hỏa với Hạm-phó trước mặt đông đủ các sĩ quan HQ10 được rằng tại sao giữa chốn này chỉ có ta và địch lại để địch khai hỏa trước mà không phải là ta để yếu tố bất ngờ nằm

về phía ta có hơn không? Lúc ấy Hạm Phó Trí mới bảo tôi rằng đây là lệnh từ Sài Gòn, chúng ta phải thi hành theo lệnh. Tôi đành im (Sở dĩ đặt câu hỏi này bởi vì tôi nghĩ rằng nếu ta khai hỏa trước, sau này bảo là địch khai hỏa trước, có ai cấm ta?!). Buổi họp xong hồi 02:30H sáng. Tôi về phòng cố ru giấc ngủ, nhưng đó cũng chỉ là ý định, **bởi** tôi không sao chợp mắt được. Nhảy xuống giường xem đồng hồ, đã 3:10H rồi. Tôi đành đi đánh răng, rửa mặt rồi thay đồ. Tôi xuống bếp làm gói mì để dần bụng. Lần xuống hướng phòng chief tôi đánh thức Huân dậy cùng ăn cho vui. Không ngờ vừa lúc ấy thủy thủ trọng pháo (TT/TP) Thi Văn Sinh mang lại đưa tôi một tách cà-phê sữa. Sung sướng thật! Không ngờ thằng em nó lại mên mình vậy. Từng đĩa cơm chiên khuya, từng đĩa Bastos xanh, những ngày cuối tháng hẳn vẫn mang vô phòng ăn sĩ quan. Ăn uống xong, đồng hồ chỉ đúng 03:45H. Lệnh làm tối chiến hạm (darken ship) từ tối qua, nên giờ này tôi phải dò dẫm từng bước một theo cầu thang lên đài chỉ huy Chưa hết nấc thang chót tôi đã phải đội ngược chạy xuống vì còi nhiệm sở tác chiến liên hồi vang lên.

Khoảng 5 phút sau, nhân viên đã sẵn sàng và đầy đủ ở nhiệm sở. Bằng một vòng kiểm soát sân lái, tôi thấy thiếu một nhân viên ở khẩu 24. Nhân viên này là Trung Sĩ Vận Chuyển (TS/VC) Lân đã nằm bệnh viện trước khi tàu đi công tác. Tôi chuyển bớt một nhân viên ở khẩu 81 ly là TT/BT (bí thư) Thành sang làm phụ xạ thủ khẩu 24. Như vậy khẩu 81 ly giờ còn hai nhân viên: TS/TP Trọng và HS/VC Ngô Văn Sáu. Được lệnh tôi, TS/TP Trọng xuống hầm đạn 81 ly ở sân lái lấy lên 15 viên xuyên phá (Heat). HS/VC Sáu tháo các nắp bao ra và để đạn giữa chân khẩu 81 ly và cầu thang gỗ. Với ý định lấy thêm đạn nữa, nhưng sáng nay biển động mạnh nên TS/TP Trọng chỉ mang thêm được 5 viên nữa và sắp hàng ở chân khẩu 81. Theo đề nghị của TS/TP Trọng-HSQ/P4 ngành TP thì cần bớt charge lại để giảm sự thông nòng cùng những trở ngại khác liên quan tới vấn đề bảo trì. Tôi không đồng ý với HSQ/TP Trọng bởi lý do rằng ở đây tôi sẽ dùng trực xạ chứ đâu phải bắn yểm trợ cho đơn vị bạn trên bờ đâu?

Khoảng 04:30H theo báo cáo từ ĐCH,

nhìn lên đỉnh đầu tôi thấy hai đóm sáng bay thật nhanh. Tất cả các khẩu súng, ngoại trừ khẩu 76.2 ly và cây 81 ly, đều quay về hai mục tiêu di động này. Chừng một tiếng đồng hồ sau, lại hai đóm sáng bay từ hướng 9 giờ qua hướng 3 giờ rồi biến mất. Đến 06:00H hai đóm sáng bay ngang chòm Đại Hùng Tinh. Lần này đóm sáng thấy rõ hơn hai lần đầu, có lẽ 2 phân lực cơ này bay thấp hơn. Lại một phen nữa các khẩu súng không ngừng bám theo các mục tiêu di động. Bấy giờ trời cũng đã gần sáng, tôi cho ba nhân viên vận chuyển tháo các dây an toàn và cột cờ ở sân lái luôn. Khoảng 08:30H nhân viên than đói, tôi cho mỗi khẩu súng được cử một nhân viên vào nhà ăn lấy phần ăn cho đồng bạn. Nhìn họ chuyên ca cháo (tép?) từ người này sang người khác để điểm tâm, tôi không khỏi xót lòng cho họ hay xót xa cho chính thân phận mình cũng thế, **bởi** tôi có hơn gì họ đâu?

Kể từ lúc vào nhiệm sở tác chiến cho đến khi tác chiến thực sự xảy ra, tôi không nhớ lệnh CHUẨN BỊ TÁC XẠ đã ra bao nhiêu lần! Mười phút sau khi khai hỏa, chúng tôi được biết qua ear-phone là ĐCH bị thương nặng. Lúc này HQ10 hầu như vẫn bình thường. Bao nhiêu hỏa lực vẫn ào ạt vào chiếc 396 của Tàu Cộng. Cho đến giờ phút này tôi vẫn còn nhớ rõ sau phát súng đầu từ khẩu 81 ly, đến phát thứ hai được điều chỉnh cao hơn, TS/TP Trọng đã chính xác nhắm vào chiếc 396 của địch. Ngay ĐCH của tàu địch lóe sáng với cột lửa lớn trong tiếng hò reo của **anh em HQ chúng tôi**. Các khẩu 40 ly và 20 ly ào ạt nhả đạn, không chịu buông tha tàu địch. Cũng chính trong lúc này nhân viên ở hầm máy trước được kéo lên, mình mẩy nám đen trong tiếng rên thét thảm khốc của họ. Bấy giờ chiếc 396 như tiến lại gần tôi hơn từ phía lái. HS/VC Ngô Văn Sáu và HS/VC Lê Văn Tây vẫn ngang nhiên ghì nòng súng làm tròn phận sự của mình trước tinh thần hầu như bản loạn của các nhân viên khác. Rồi chừng 15 phút sau, một tiếng va chạm mạnh làm chúng tôi té nhào trên sàn tàu. Tôi chợt nghĩ đến chuyện tàu lên cạn vì vùng này có nhiều san hô. Sau này khi đào thoát tôi mới biết HQ10 đâm vào tả hạm chiếc 396. Giờ này mọi nhân viên trên chiến hạm hầu như đều hoang man nếu không nói mất hết tinh thần trong tiếng đạn nổ

Sóng Thần

khấp tứ tung và khói đen mịt mù của con tàu. Bằng cánh cửa ra sân lái, tôi chạy ra sân sau xem xét tình hình - Ôi thôi HQ10 của tôi đã bắt động. Dưới chân tôi, sát chân cầu thang lên sân giữa, Trung Úy Cơ Khí Thành, người bạn thân thiết của tôi đang sóng sượt thở dốc từng hồi. Nhìn kỹ hơn, tôi thấy hai chân của Thành hầu như lìa khỏi thân mình, mặt mày cháy đen. Tất cả hệ thống liên lạc nội bộ không còn, chiến hạm tối đen. Nhân viên phòng tai báo cáo không dập tắt nổi ngọn lửa và nước đang vào các hầm máy. Chạy lên sân giữa, tôi gặp nhân viên diu HP Trí tựa lưng vào thành **khẩu** 42. HP ra lệnh đào thoát gấp, giờ chúng ta không làm được gì hơn. Một vài nhân viên chạy ra sân sau **thông** báo đào thoát theo lệnh HP.

Từ sân giữa, phía hữu hạm, nhìn về chiếc bè cấp cứu giờ này đã trôi quá xa chúng tôi. Tôi ngao ngán nhảy khỏi tàu như những nhân viên khác để bơi về phía chiếc bè giờ này chỉ còn bằng ngón tay cái. Có lẽ tôi đã mất ít lắm là mười phút mới đến bè nổi cùng chiếc phao cá nhân bên hông. Khi lên được bè nổi nhìn lại đồng hồ thì nó đã đứng từ hồi 11:07H. Hướng về chiếc HQ10, con tàu vẫn còn mịt mù trong khói đen. Sau lưng tôi còn mỗi mình chiếc HQ16 vừa nghiêng vừa chạy về hướng **Tây**. Sau mấy vòng chạy quanh bán xối xả vào HQ10, hai chiếc tàu địch 281 và 282 bỏ chạy và trả lại sự yên lặng thê lương cho biển cả trong màu nắng héo hon của những ngày cuối năm (Âm Lịch).

Chiều 19/01/74:

Chiều nay biển hãy còn động. Từng đợt sóng vẫn vô tình vô vấp lên bốn chiếc bè tập thể của chúng tôi trong sự vắng lặng thê thảm của một ngày chiến đấu mệt mỏi. Trên chiếc bè thứ hai sau tôi, **TS/QK Tuấn** sắp ra đi vì vết thương nặng trên trán, TS/VC Đa dùng những sợi ny-lon buộc chặt thân mình vào chiếc bè cho chắc ăn. Vào khoảng 17:30H, xa xa ở hướng ĐB chúng tôi thấy có bãi cát trắng cùng hàng cây xanh của đảo Drummond. Tôi đứng lên khuyến khích mọi người hãy cùng nhau ráng sức chèo về hướng này. Những tiếng dzô dzô vang lên mỗi khi mái chèo (đúng hơn là những mảnh gỗ vỡ ra từ chiếc bè nhỏ mà ban vận chuyển đóng lấy để sơn cốc tàu khi còn ở Sài Gòn)

khấn vào nước. Nhưng chẳng bao lâu những tiếng hò dzô dzô đó cũng thưa thớt dần theo màu nắng của chiều tàn. Rồi hòn đảo Drummond cũng biến theo bóng đêm. Mọi người không ai bảo ai đều dừng tay như ngằm bảo giờ đây ta tạm nghỉ, rồi sáng mai hãy tiếp tục. Thế là chúng tôi tựa lưng vào nhau nghỉ khi nước ngập tới ngực.

Ngày 20/01/74:

(HP Nguyễn Thành Trí đã trút hơi thở cuối cùng vào 02:00H sáng ngày tháng này. Đây là báo cáo của các nhân viên từ trên bè thứ năm, chiếc bè đã không trôi chung theo nhóm bốn bè của chúng tôi). Sáng sớm hôm nay bừng mắt dậy, từng người đứng lên cố tìm hòn đảo Drummond thấy ngày hôm qua, nhưng than ôi, dịp may không hai lần đến! Chúng tôi đã trôi dạt tới phương nào rồi, có lẽ đã quá xa vùng hải chiến ngày qua rồi. Căn cứ vào sự trôi dạt của chiếc bè tập thể ngày hôm qua khi đào thoát khỏi chiếc HQ10, tôi cho rằng Drummond phải nằm hướng TB của chúng tôi. Bốn chiếc bè buộc vào nhau vẫn nổi trôi theo dòng nước, lênh bênh theo con sóng. Hai mảnh gỗ được chuyền từ tay người này sang tay người khác. Sáng nay chúng tôi vắng nghe như trong gió có tiếng súng lớn nhỏ. Tôi cũng không quên căn dặn nhân viên trên bốn bè khi giao cho họ ba lon nước ngọt rằng đến tối mới được uống nữa. Tôi vẫn nhắc đi nhắc lại hoài với nhân viên rằng đôi khi không ăn nhưng chịu khát không quá một ngày để khuyến nhủ họ uống thật tiết kiệm.

Rồi một ngày cũng trôi qua trong sự **mỏi** mòn chờ đợi và hy vọng... Hy vọng một bàn tay vô hình nào đó sẽ đưa đẩy chúng trôi dạt về với loài người, đến một vùng nào cũng được mang hình ảnh của sự sống. Một hoang đảo nào đó cũng được, cho dù chưa một lần loài người đặt chân tới, chúng tôi cũng mưu sinh được nhờ vào loài **hải âu** và cây lá... Và với quần áo này trên người, chúng tôi sẽ mang cát để dành cho một tháng ngày nào đó cho dù là mười, hai mươi hay ba mươi năm sau nếu còn sống, tôi sẽ mặc vào trở về với loài người khi **loài người tìm** được chúng tôi... Nhưng bài học hôm qua đối với chúng tôi quá đắt đã kéo tôi về với thực tại, tôi cố khuyến nhủ các nhân viên đừng

bước lên vết xe cũ...Rằng nếu đêm qua chúng ta đồng lòng không **nản** chí thì đâu đến nỗi giờ này còn lênh đênh trong vô vọng. Thế là **chúng tôi thay** phiên đi ca. Mỗi phiên có hai người chèo từ mỗi bè. TS/GL Vương Thương đã giao cho Ch.Úy Tất Nguru một la-bàn từ bỏ túi để kiểm soát hướng, còn nhân viên chèo để ý hướng nhờ vào **chòm** sao Thiên Hậu (hướng TB).

Ngày 21/01/74:

Thời Tiết hôm nay: Biên 2; Vân độ 6/8; Gió: ĐB; VKĐ: 8 hải lý.

Có lẽ để bù đắp lại công lao suốt một đêm nhọc mệt thay phiên đi ca, sáng nay khoảng hơn 06:00H sáng, chúng tôi nhìn thấy có ánh châu lóe lên từ hướng Bắc. Có lẽ tàu bạn tìm cứu?! Sau hai ngày vô vọng sáng nay chúng tôi như bừng tỉnh thấy ánh châu màu đầy hy vọng. Khi thấy được ánh châu, Th.Úy Hùng đề nghị rằng bè anh sẽ tách rời khỏi ba bè để có thể chèo nhanh về hướng có hỏa châu để cứu. Chúng tôi đều đồng ý vì cùng đi bốn bè một lúc thì quá khó khăn, chi bằng để một bè đi đến gặp sẽ thông báo đơn vị tìm cứu nhanh hơn. Đám mây xám có hình dáng một con quái vật nơi phát ra ánh châu giờ này gần như cũng tan biến vào những cụm mây khác. Niềm hy vọng chúng tôi vừa tìm được lại sáng nay cũng tan theo.

Tiếng rên của TS/GL Vương Thương càng lúc càng yếu dần, chưa đầy nửa tiếng sau ông ra đi. Đến trưa hôm nay trên ba bè chỉ còn hai lon nước ngọt, phần kẹo đã hết từ chiều qua. Kể từ lúc này tình trạng lương thực thật bi đát. Mọi người đều như tuyệt vọng. Không một tia hy vọng nào còn le lói được trong chúng tôi. Chúng tôi chỉ còn ngồi chờ. Chờ gì đây?-Chết? - Phải, cái chết ở ngay trước mắt đó. Hay chờ được cứu sống? - Cũng có thể với hy vọng của một phần triệu: cứ ngồi yên đây, không hoạt động gì, rồi lịm đi ít ra cũng thôi thóp được năm hay sáu ngày nữa nhờ vào số lượng mỡ dự trữ trong cơ thể. Đây là giải pháp bất buộc và cuối cùng của chúng tôi không làm gì được hơn

Đến 18:00H thì chiếc bè của Th.Úy Hùng về nhập lại thành bốn bè và buột chùm nhau. Như thường lệ, mỗi người tìm một vị thế thoải mái nhất cho mình (nhưng vẫn phải tôn trọng sự cân bằng cho chiếc bè vốn đã bị đạn địch bắn vỡ) để có thể

ngồi ngủ yên suốt đêm. Nếu bảo là ngủ thì không đúng nghĩa, mà là ngồi yên để thiếp đi vì mệt, đói khát và lạnh giá. Có khi chúng tôi chập chờn được vài giấc mà đồng hồ mới 21:00H. Th.sĩ Quản Nội Trưởng Châu và TT/TP Va suốt đêm mê sảng nhảy xuống nước hoài làm khổ lây những nhân viên khác lọt xuống nước luôn vì bè mất thăng bằng.

Ngày 22/01/74:

Còn chờ vờn trong cơn mê mệt, lại bị đánh thức dậy vì bè đã bị đứt. Mở mắt nhìn quanh, không một bóng dáng chiếc bè nào khác hơn ngoài chiếc của mình. Giờ này đã rạng đông. Phải đợi sáng nhân viên trên bè tôi mới thay phiên đứng lên tìm những chiếc bè kia. Mãi đến khi mặt trời lên cao, chúng tôi mới thấy tí tặn ngoài xa một chiếc bè đỏ. Nhìn kỹ hơn nữa quanh tôi thật xa cũng có hai chiếc bè đỏ nữa. Từ phút này tôi chỉ còn biết sức khỏe nhân viên trên bè tôi thôi gồm bảy người: Tr.Úy Hoà, Thi, Mai, Ch.Úy Nguru, TT/BT Thành và TT/CK Hà và Hoà. Đến trưa hôm nay có ba nhân viên trên bè tôi có sức khoẻ quá kém, có lẽ không qua khỏi đêm nay. Đó là Tr.U/Hòa, Ch.U/ Nguru và TT/CK Hoà. Họ than van lạnh, khát và tiêu không được. Từ sáng nay tôi phải dùng nước tiểu của mình sau khi chộp được một con cua con nhai ngấu nghiến. Đến xế chiều TT/BT Thành lếch tẩm thân bò tọng ra giữa tấm bùng làm gãy hết mấy miếng gỗ kê lên trưa qua. Giận thẳng này thật, to con không được tích sự gì, lại hay than van rên rỉ nữa! Lại tiếp tục ngâm mình trong nước như những ngày trước.

Chiều nay một chiếc B52 bay từ hướng Tây sang Đông. Giống như chiều ngày hôm qua (bay từ Đông sang Tây) chiếc B52 chiều nay vẫn hiện ngang bằng mình về hướng Guam mặc tình cho chúng tôi mỗi mòn lắc lư mảnh giấy bạc trong tay xin cấp cứu. Thêm lần nữa chúng tôi thắm thía chữ **BỊ BỎ RỜI!** Chúng tôi tiếp tục tìm về giấc ngủ-ngồi-ngâm-trong-nước...

Kìa! Có tàu!

Tiếng từ một nhân viên nào đó trên bè tôi la lên. Bao cặp mắt mở bùng. Một thương thuyền sơn đỏ và đen. Như một cái máy, chúng tôi ai nấy đều khoanh hai tay trong nước cố đưa bè mình về

Sóng Thần

hướng con tàu Một, Hai, Ba, Ồi. Tay khoán nước, miệng la Ồi lên một lượt may ra tàu mới nghe được. Chiếc áo phao cá nhân trên người, tôi cởi ra, đưa lên cao tôi vẫy. Bây giờ là 6:00 giờ chiều, và nắng cũng sắp tắt. Tôi đề nghị tất cả mọi người nhảy khỏi bè, vừa bơi vừa đẩy bè đi may ra nhanh hơn. Chiếc bè vẫn ì ra đó, chẳng thấy nhích thêm được tí nào. Không biết vì trông mau tới tàu hay sức khỏe chúng tôi chẳng còn bao nhiêu. Có lẽ cả hai nguyên do đều đúng. Rồi ánh đèn từ chiếc tiểu đình cũng hướng về phía chúng tôi. Tiếng Tr/U Ph.V. Thì thì thảo bên tôi: Mai ơi, đây là thực hay ảo đây Mai? Khi nhân viên thương thuyền đưa tôi lên tàu thì đã 9:00 giờ đêm. Đây là bè thứ ba được vớt lên tàu. Đêm nay tôi đón giao thừa trong cơn

sốt mê man như các bạn đồng hành khác...

BBT: Tác giả trúng tuyển gia nhập khóa 25 TVBQGVN vào ngày 12/12/1968 và tốt nghiệp vào 15/12/1972 với cấp bậc thiếu úy. Sau khi tốt nghiệp, tác giả trình diện Bộ Tư Lệnh Hải Quân và đồng loạt chọn đơn vị đầu tiên cho hải nghiệp của mình là tuần dương HQ10 và phục vụ trên HQ10 cho đến ngày 19 tháng 1 năm 1974, ngày hải chiến với Trung cộng tại Hoàng Sa. Tập hồi ký "Làn Đào Thoát Ở Hoàng Sa" đã viết khi còn nằm tại bệnh viện Đà Nẵng và sau đó tại bệnh viện Hải Quân ở Sài Gòn. Đơn vị phục vụ kế tiếp là Dương Vận Hạm Nha Trang HQ505, con tàu đã cứu mang cho khoảng 2,000 người kể cả thủy thủ đoàn đến bến bờ tự do năm 1975.



Máu !!!

Lãng Du
Manchester, 21 – 5 - 2013

**Bạn khuyên tôi thương nòi yêu nước !
Thường khuyên tôi kiếp trước kiếp sau.
Dù sao cũng giọt máu đào !
Dù sao đất nước lẽ nào bỏ đi ...
Cám ơn bạn ! ĐÚNG !
Giọt máu đào hơn ao nước lã.
Nhưng! ...Giọt máu nào lẫn HIV
Nước ao, nước lã vẫn sai.
HIV ấy lẫn vào hại thôi
Bạn thử nghĩ: Máu đồng bào! Máu tôi
Máu chiến binh, chiến sĩ, anh em ta.
Máu Việt gian! Máu cộng sản Nga Hoa
Máu nào khác? Máu nào dân tộc Việt
Ai! Ai! Là người phân biệt được?**

**Dòng máu nào cũng thấm đỏ thịt da.
Mà biểu ta xóa qua thù hận !
Tuy vẫn biết nặng thù, thù nặng thật
Nhưng!... Đâu dễ gì xóa sạch hết đi
Trước mắt ta kẻ bạn từ khi
Máu "chính nghĩa" chảy đầy ngực tối
Bạn ơi!
Nước mắt tôi đâu còn lối trở về
Than ôi!
Giờ chỉ còn đôi lời than thở
Sống mỗi mòn, nói cũng mòn hơi
Kiếp này ngán ngủi qua đời
Đời sai ai nhớ những thời liệt oanh.**